

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 05-03-2025
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thể Phương

Ông Lê Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Linh Thi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Phong là Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 662/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 về ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972 nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2024 và lời khai của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Sau thời gian tìm hiểu ông với bà Nguyễn Thị P chung sống vợ chồng, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống đến tháng 7 năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bà P ghen tuông, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông yêu cầu ly hôn bà P.

Ông và bà P có 01 con chung Nguyễn Văn B, sinh năm 1997 đã trưởng thành và lao động được.

Ông và bà P tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có.

Bị đơn bà Nguyễn Thị P trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn T chung sống như vợ chồng khi bà được 19 tuổi, không đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng là do ông T có người phụ nữ khác, nhiều lần về nhà lấy tài sản rồi bỏ đi. Bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận quan hệ giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P là vợ chồng. Con chung Nguyễn Văn B đã trưởng thành và lao động được nên không xem xét giải quyết. Tài sản chung, nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Ông T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn bị đơn có nơi cư trú xã P, huyện P, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P chung sống như vợ chồng khoảng năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn. Tại thời điểm chung sống, ông T và bà P có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng đến nay không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông T và bà P chung sống không đăng ký kết hôn nên không được công nhận quan hệ là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Nguyễn Văn B, sinh năm 1997 đã trưởng thành và lao động được nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Ông T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà P không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Văn B đã trưởng thành và lao động được.

3. Về tài sản chung, nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011639 ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân.

5. Về quyền kháng cáo: Ông T, bà P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn

--	--